

Số: 12/2024/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 15 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số:166/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trần Thanh T, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện CT, tỉnh TV.

- *Bị đơn*: Chị Huỳnh Thị N, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện CT, tỉnh TV.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Thanh T với chị Huỳnh Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể N sau:

Hôn nhân: Anh Trần Thanh T và chị Huỳnh Thị N thuận tình ly hôn.

Con chung: Anh Trần Thanh T với chị Huỳnh Thị N thống nhất thoả thuận anh T giao con chung tên Trần Gia B, sinh ngày 23/01/2015 cho chị Huỳnh Thị N trực tiếp nuôi dưỡng theo nguyện vọng của con chung tên Trần Gia B.

Cấp dưỡng: Anh Trần Thanh T và chị Huỳnh Thị N thống nhất thoả thuận anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Trần Gia B mỗi tháng là 4.000.000 đồng cho đến khi Trần Gia B đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 15/01/2024.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Tài sản chung: Anh Trần Thanh T và chị Huỳnh Thị N trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Anh Trần Thanh T và chị Huỳnh Thị N thống nhất trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án Phí: Anh Trần Thanh T và chị Huỳnh Thị N thống nhất thỏa thuận anh T chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng Nng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo lai thu số 0019044 ngày 01/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Anh Trần Thanh T không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã, phường nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Thu Trang